

Số: /TTr-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

Tại khoản 3 khoản 5 Điều 1 Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định thẩm quyền quyết định mức cho vay, lãi suất cho vay cụ thể:

“3. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 5 như sau:

Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương”.

“5. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, d khoản 8 Điều 5 như sau:

Đối với các khoản nợ bị rủi ro ngoài phạm vi đối tượng và nguyên nhân khách quan được xem xét xử lý rủi ro theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định định”.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Thông tư số 11/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, Sở Tài chính đã chủ trì, tham mưu UBND tỉnh:

- Tại tỉnh Đắk Lắk (cũ): Ban hành Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội

để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tại tỉnh Phú Yên (trước đây): Ban hành Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh.

Khi sáp nhập tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Phú Yên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội ban hành về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và đồng thời, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện trong cả nước kể từ ngày 01/7/2025 theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 203/2025/QH15, thì Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Quyết định số 56/2017/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây), không còn phù hợp với tình hình thực tế như hiện nay.

Ngoài ra, ngày 19/8/2025 Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 84/2025/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; theo đó, tại khoản 3 khoản 5 Điều 1 Thông tư số 84/2025/TT-BTC, quy định:

“Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương.

Đối với các khoản nợ bị rủi ro ngoài phạm vi đối tượng và nguyên nhân khách quan được xem xét xử lý rủi ro theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định định”.

Căn cứ quy định nêu trên, để có cơ sở cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Lắk thực hiện việc cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (mới) từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành; tạo sự đồng bộ, kịp thời, thống nhất, hiệu quả và đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quá trình thực hiện tại địa phương, thì việc quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là cần thiết, phù hợp thực tiễn và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Ban hành Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, công khai, minh bạch, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 348/TTr-UBND ngày 19/8/2026; Ngày 29/8/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 40/QĐ-HĐND về việc ban hành danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ngày 07/9/2026 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 13884/UBND-NC về việc triển khai Quyết định số 40/QĐ-HĐND ngày 29/8/2026 của HĐND tỉnh, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo nghị quyết theo danh mục ban hành kèm theo tại Quyết định số 40/QĐ-HĐND; trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, chất lượng và tiến độ theo quy định.

Ngày /9/2026, Sở Tài chính có Công văn số /STC-QLDN gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết;

Ngày /9/2026, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số /BCTĐ-STP;

Ngày /9/2026, Sở Tài chính tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STC và có Tờ trình số /TTr-STC ngày /9/2026 trình UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Tiếp thu ý kiến góp ý của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Lắk.

b) Các đối tượng quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định một số đối tượng

khác được vay vốn từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Lắk.

c) Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Lắk và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đắk Lắk.

3. Bộ cục của dự thảo Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết gồm 8 Điều

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay.
- Điều 4. Các khoản nợ bị rủi ro ngoài phạm vi đối tượng và nguyên nhân khách quan được xem xét xử lý rủi ro theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- Điều 5. Nguồn vốn thực hiện.
- Điều 6. Tổ chức thực hiện.
- Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp.
- Điều 8. Hiệu lực thi hành.

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Quy định cụ thể mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đối với từng đối tượng (Điều 3, Điều 4) đảm bảo đúng quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực

Do ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Thời gian trình thông qua Nghị quyết

Kỳ họp thứ.... của Hội đồng nhân dân tỉnh khi đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Trên đây là Tờ trình của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân

sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và các văn bản có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Tư pháp;
- Các PCVP. UBND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, ĐTKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH